

CTCP CHỨNG KHOÁN KIRIN
KIRIN SECURITIES JSC

Số/No: 56 /2026/CV-CSI
(V/v Giải trình biến động LN sau thuế TNDN
của Quý II/2026 so với Quý II/2025 và LNST Quý
II/2026 lỗ)
(Explanation for the fluctuations in post-tax profit)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Independence – Freedom – Happiness

Hà Nội, ngày 20 tháng 07 năm 2026
Ha Noi, July 20, 2026

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước /State Securities Commission of VietNam
To: Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam /Vietnam Exchange
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội /Hanoi Stock Exchange

Công ty Cổ phần Chứng khoán Kirin (Kirin Securities) xin gửi lời chào trân trọng đến Quý Ủy ban và Quý Sở!
Kirin Securities JSC., extends our respectful greetings to the Authorities!

Theo quy định tại khoản 4 Điều 14 của Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công bố thông tin trên thị trường chứng khoán, Kirin Securities xin giải trình về biến động lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Quý II năm 2026 so với Quý II năm 2025 và Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Quý II năm 2026 lỗ, như sau:

Pursuant to Clause 4, Article 14 of Circular No. 96/2020/TT-BTC dated November 16, 2020, issued by the Ministry of Finance, providing guidelines on information disclosure in the securities market, CSI hereby provides an explanation for the fluctuations in post-tax profit of Q2 2026 compared to Q2 2025 and provide an explanation regarding the net profit after tax in Q2 2026 showed a loss, as follows:

1. Biến động lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Quý II năm 2026 so với Quý II năm 2025
Provides an explanation for the fluctuations in post-tax profit of Q2 2026 compared to Q2 2025:

Nội dung Content	Quý II/2026 (VNĐ) Quarter 2 of 2026 (VND)	Quý II/2025 (VNĐ) Quarter 2 of 2025 (VND)	Biến động (%)
Doanh thu hoạt động: <i>Operating revenue:</i>	17,410,545,719	30,206,314,947	(42.36)
- Lãi từ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi/lỗ (FVTPL) <i>Gains from financial assets recorded through profit/loss (FVTPL)</i>	15,106,171,951	18,709,772,648	
- Lãi từ các khoản đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn (HTM) <i>Gains from held to maturity investments (HTM)</i>	1,432,300	110,539,727	
- Lãi từ các khoản cho vay và phải thu <i>Gains from loans and receivables</i>	331,394,515	87,823,008	

- Doanh thu nghiệp vụ môi giới chứng khoán Revenue from securities brokerage	1,111,262,543	2,960,419,685	
- Doanh thu nghiệp vụ tư vấn đầu tư chứng khoán Revenue from securities investment consultancy	802,809,641	8,293,515,080	(90)
- Doanh thu lưu ký chứng khoán Revenue from securities custody	47,272,814	37,460,646	
- Thu nhập hoạt động khác Other operating income	10,201,955	6,784,153	
Chi phí hoạt động: Operating expenses	16,600,835,506	16,315,738,450	1.75
- Lỗ các tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi lỗ (FVTPL) Losses on financial assets recorded through profit or loss (FVTPL)	14,629,549,056	14,230,084,735	
- Chi phí hoạt động tự doanh Proprietary trading expenses	108,547,140	216,412,740	
- Chi phí dự phòng tài sản tài chính, xử lý tổn thất các khoản phải thu khó đòi và lỗ suy giảm tài sản tài chính và chi phí đi vay của các khoản cho vay Provisions for financial assets, handling of losses from bad receivables and impairment of financial assets and borrowing costs of loans		(168,367,616)	
- Chi phí nghiệp vụ môi giới chứng khoán Securities brokerage expenses	1,787,395,642	1,921,102,458	
- Chi phí nghiệp vụ tư vấn đầu tư chứng khoán Securities investment consulting expenses	22,769,421	66,300,000	
- Chi phí lưu ký chứng khoán Securities custody expenses	52,574,247	50,206,133	
Doanh thu hoạt động tài chính Revenue from financial operation	11,538,719	12,277,797	(6.02)
Chi phí quản lý Management expenses	4,509,822,524	4,392,501,255	2.67
Chi phí khác Other expenses	806,638,329	116,287,311	593.66
Lợi nhuận sau thuế TNDN Accounting profit after corporate income tax	(2,987,688,602)	9,222,718,832	

Nguyên nhân/ Reason:

- Trong Quý II/2026 doanh thu hoạt động của Công ty (17,410,545,719 VND) có mức sụt giảm mạnh 42.36% so với Quý II/205 (30,206,314,947 đ) chủ yếu do hoạt động tư vấn đầu tư chứng khoán Quý II/2026 chỉ đạt (802,809,641 VND) giảm mạnh 90% so với Quý II/2025 (8,293,515,080 đ), các nghiệp vụ kinh doanh khác Quý II/2026 có mức tăng giảm nhẹ so với Quý II/2025 nhưng không đáng kể;

In Q2/2026, the Company's operating revenue (VND 17,410,545,719) experienced a sharp decline of 42.36% compared to Q2/2025 (VND 30,206,314,947), mainly due to securities investment advisory activities in Q2/2026 only reaching (VND 802,809,641), a sharp decrease of 90% compared to Q2/2025 (VND 8,293,515,080). Other business activities in Q2/2026 showed slight increases or decreases compared to Q2/2025, but these were insignificant.

- Chi phí hoạt động và chi phí quản lý của Công ty Quý II/2026 có mức biến động không đáng kể so với Quý II/2025;

The company's operating and administrative expenses in Q2/2026 showed negligible fluctuations compared to Q2/2025;

Do đó đến lợi nhuận sau thuế TNDN Quý II/2026 giảm mạnh (bị lỗ) so với Quý II/2025.

Therefore, the after-tax profit for Q2/2026 will increase slightly (reducing losses) compared to Q2/2025.

2. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp của Quý II năm 2026 lỗ.

Provide an explanation regarding the net profit after tax in Q2/2026 showed a loss.

Nội dung Content	Quý II/2026 (VNĐ) Quarter 2 of 2026 (VND)
Doanh thu hoạt động: Operating revenue:	17,410,545,719
Chi phí hoạt động: Operating expenses	16,600,835,506
Chi phí quản lý Management expenses	4,509,822,524
Chi phí khác Other expenses	806,638,329
Lợi nhuận sau thuế TNDN Accounting profit after corporate income tax	(2,987,688,602)

Nguyên nhân/ Reason:

Trong Quý II/2026 doanh thu hoạt động của Công ty tăng mạnh (17,410,545,719 đ) chủ yếu đến từ lãi hoạt động tự doanh (15,106,171,951 đ), các nghiệp vụ khác có mức tăng nhẹ không đáng kể. Chi phí hoạt động Công ty Quý II/2026 cũng tăng mạnh chủ yếu do khoản lỗ từ tài sản tài chính ghi nhận thông qua lãi lỗ (FVTPL) (14,629,549,056 đ), còn lại chi phí quản lý và chi phí khác Quý II/2026 cũng có mức tăng nhẹ.

In Q2/2026, the Company's operating revenue increased significantly (VND 17,410,545,719), mainly due to profits from proprietary trading (VND 15,106,171,951), while other business activities saw only slight increases. The Company's operating expenses in Q2/2026 also increased sharply, primarily due to losses from financial assets recognized through profit and loss (FVTPL) (VND 14,629,549,056), while administrative and other expenses in Q2/2026 also saw slight increases.

→ Doanh thu có mức tăng trưởng nhưng không đủ bù đắp chi phí do đó dẫn đến lợi nhuận sau thuế TNDN Quý II/2026 lỗ.

Revenue was insufficient to cover expenses, resulting in a net loss after tax in the fourth Q2/2026.

Vậy, Kirin Securities xin báo cáo để Quý Ủy ban và Quý Sở được biết!

We hereby sincerely report!

Best Regards,

Nơi nhận/ Recipients:

- Như trên/ As above;
- Lưu P.HCNS/office filled.

CTCP CHỨNG KHOÁN KIRIN
KIRIN SECURITIES JSC

TỔNG GIÁM ĐỐC

GENERAL DIRECTOR



HOÀNG XUÂN HÙNG